

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**  
**THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI**  
**World political Institutions**

**1. Mã học phần: ITS1101**

**2. Số tín chỉ: 3**

**3. Học phần tiên quyết: Không**

**4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt**

**5. Giảng viên (họ và tên, chức danh, học vị, đơn vị công tác):**

**5.1. Giảng viên 1**

- Họ và tên: PHẠM QUANG MINH
- Chức danh: GS.TS
- Đơn vị công tác: Khoa Quốc tế học, trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN
- Điện thoại, email: 0904.696062; [phqminh62@gmail.com](mailto:phqminh62@gmail.com)

**5.2. Giảng viên 2**

- Họ và tên: Trần Điệp Thành
- Chức danh: TS
- Đơn vị công tác: Khoa Quốc tế học, trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN
- Điện thoại, email: 0946393286; [trandiepthanhqth@yahoo.co.uk](mailto:trandiepthanhqth@yahoo.co.uk)

**5.3. Giảng viên 3**

- Họ và tên: Ngô Tuấn Thắng
- Chức danh: TS
- Đơn vị công tác: Khoa Quốc tế học, trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN
- Điện thoại, email: 0988 425 171; [thangqth@gmail.com](mailto:thangqth@gmail.com)

**6. Mục tiêu của học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):**

Mục tiêu chính của học phần là làm rõ những khái niệm cơ bản về thể chế chính trị thế giới như chính trị, thể chế chính trị, hiến pháp, nhà nước, cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, quyền lực, bầu cử, đảng phái, nhóm lợi ích..., từ đó giúp người học phân loại, so sánh được các mô hình thể chế chính trị thế giới, hiểu được bản chất của chính trị thế giới để vận dụng vào nghiên cứu chính trị Việt Nam.

## **7. Chuẩn đầu ra của học phần (kiến thức, kĩ năng, thái độ):**

- Kiến thức:

+ *Nhớ được các khái niệm cơ bản về thể chế chính trị thế giới như thể chế tổng thống, nghị viện và hỗn hợp, tính chất của các thể chế, những ưu điểm và hạn chế của các loại hình thể chế*

+ *Hiểu được bản chất của chính trị, cách thức hình thành, vận hành, tổ chức... của các thể chế chính trị, điều kiện ra đời và hoạt động của các thể chế chính trị thế giới*

+ *Áp dụng vào phân tích các trường hợp thể chế chính trị cụ thể ở các khu vực khác nhau, các giai đoạn khác nhau, so sánh các mô hình thể chế chính trị, liên hệ với thể chế chính trị Việt Nam*

- Kỹ năng:

+ Rèn luyện và nâng cao kỹ năng đọc tài liệu, làm việc nhóm

+ Trình bày và thảo luận

+ Bảo vệ các quan điểm, lập luận của nhóm và cá nhân

- Thái độ: có thái độ cầu thị, tích cực tham gia thảo luận khoa học, nhưng biết lắng nghe, tôn trọng người tham gia tranh luận, các quan điểm khác; tránh trường hợp chủ quan, phiến diện...

## **8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá:**

### **8.1. Kiểm tra-đánh giá thường xuyên**

-Chuyên cần: 10%

-Các bài tập (nếu có) cần xác định rõ ở tuần nào, thời lượng, nội dung gì): Thuyết trình nhóm; nhóm gồm 3-5 sinh viên, thuyết trình về một chủ đề tự chọn, khoảng 10 phút, tuần 12, 13, 14.

### **8.2. Kiểm tra-đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ (30% và 60%)**

-Kiểm tra-đánh giá giữa kỳ: Viết 01 bài thi từ 4-6 trang

-Kiểm tra-đánh giá cuối kỳ (nêu rõ hình thức thi): Thi trắc nghiệm hoặc tiểu luận.

## **9. Giáo trình bắt buộc:**

1. Phạm Quang Minh, *Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới*, NXB Chính trị Hành chính, Hà Nội 2010

2. Dương Xuân Ngọc, Lưu Văn An, *Thể chế chính trị thế giới*, NXB Thế giới, Hà Nội 2002

3. Nguyễn Đăng Dung-Bùi Ngọc Sơn, *Thể chế chính trị*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội 2004.

4. *Phương thức hoạt động của tòa án Hoa Kỳ* (How U.S. Courts Work), NXB Văn hóa-Thông tin, Hà Nội 2007.

5. Phòng Văn hóa Thông tin Đại sứ quán Mỹ, *Hiến pháp Hợp chúng quốc Hoa Kỳ*, Hà Nội 2002.

## **10. Tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần cung cấp những khái niệm cơ bản về thể chế chính trị thế giới như chính trị, thể chế chính trị, hiến pháp, nhà nước, cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, quyền lực, bầu cử, đảng phái, nhóm lợi ích.... Trên cơ sở đó học phần tiến hành phân loại các mô hình thể chế chính trị cơ bản trên thế giới, tiêu chí, đặc trưng nổi bật của các mô hình thể chế, so sánh các mô hình thể chế chính trị để tìm ra những điểm tương đồng, khác biệt, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế của các mô hình thể chế chính trị, tầm quan trọng của thể chế chính trị đối với sự phát triển của kinh tế, văn hóa, xã hội của quốc gia nói riêng và thế giới nói chung.

## **11. Nội dung chi tiết học phần:**

### **Chương 1: NHẬP MÔN THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ**

- 1.1. Mục tiêu của học phần
- 1.2. Đối tượng của học phần
- 1.3. Phương pháp nghiên cứu
- 1.4. Chính trị, khoa học chính trị và thể chế chính trị

### **CHƯƠNG 2: MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN**

- 1.1. Quốc gia
- 1.2. Dân tộc, Nhà nước, Quốc gia dân tộc
- 1.3. Các lý thuyết về nguồn gốc của nhà nước
  - 1.3.1. *Thuyết thần thánh*
  - 1.3.2. *Thuyết vũ lực*
  - 1.3.3. *Thuyết khế ước xã hội*
  - 1.3.4. *Thuyết lịch sử hoặc tiến hóa*
- 1.4. Dân chủ, các loại hình và điều kiện
- 1.5. Quyền lực và các loại hình quyền lực
- 1.6. Một số tư tưởng và lý thuyết chính trị tiêu biểu
  - 1.6.1. *Một số nhà nghiên cứu kinh điển (Platon, Aristotle, Niccolo Machiavelli, Thomas Hobbes, John Locke, Jean Jacques Rousseau, Karl Marx)*
  - 1.6.2. *Một số nhà nghiên cứu hiện đại (David Easton, Gabriel Almond, Sydney Verba)*

## CHƯƠNG 3: PHÂN LOẠI THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ

### 3.1. Phương pháp phân loại

### 3.2. Một số cách phân loại thể chế chính trị chủ yếu

### 3.3. So sánh thể chế chính trị từ góc độ tính chất

#### 3.3.1. Dân chủ tự do

#### 3.3.2. Dân chủ chuyên quyền

#### 3.3.3. Độc đoán

### 3.4. So sánh thể chế chính trị từ góc độ nhà nước

#### 3.4.1. Nhà nước đơn nhất

#### 3.4.2. Nhà nước liên bang

#### 3.4.3. Nhà nước liên minh

### 3.5. So sánh thể chế chính trị từ góc độ tổ chức

#### 3.5.1. Đặc điểm thể chế nghị viện

#### 3.5.2. Đặc điểm thể chế tổng thống

#### 3.5.3. Đặc điểm của thể chế hỗn hợp

## CHƯƠNG 4: HIẾN PHÁP

### 4.1. Khái niệm hiến pháp

### 4.2. Cách thức làm ra hiến pháp

### 4.3. Một số cách phân loại hiến pháp

### 4.4. Tiêu chí của một hiến pháp tốt

### 4.5. Tiêu chí của một chính phủ hợp hiến

### 4.6. Quá trình hình thành hiến pháp Mỹ

## CHƯƠNG 5: CƠ QUAN LẬP PHÁP

### 5.1. Khái niệm cơ quan lập pháp

### 5.2. Cấu trúc của cơ quan lập pháp

### 5.3. So sánh mô hình đơn viện và lưỡng viện

### 5.4. Quy mô và nhiệm kỳ của cơ quan lập pháp

### 5.5. Chức năng của cơ quan lập pháp

#### 5.5.1. “Làm luật” (*Law-making*)

#### 5.5.2. “Đại diện” (*Representation*)

#### 5.5.3. “Giám sát” (*Supervision*)

#### 5.5.4. “Tài chính” (*Financial*)

#### 5.5.5. “Bầu cử” (*Electoral*):

#### 5.5.6. “Xét xử” (*Judicial*):

5.5.7. “Điều tra” (*inquest*)

5.5.8. “Sửa đổi hiến pháp” (*Amending the constitution*):

## CHƯƠNG 6: CƠ QUAN HÀNH PHÁP

6.1. Khái niệm Cơ quan hành pháp

6.2. Phân loại cơ quan hành pháp

6.3. Phương thức lựa chọn cơ quan hành pháp

6.4. Chức năng của cơ quan hành pháp

6.5. Sự gia tăng ảnh hưởng của cơ quan hành pháp

## CHƯƠNG 7: LUẬT PHÁP VÀ BỘ MÁY TƯ PHÁP

7.1. Khái niệm tư pháp, luật pháp

7.2. Nguồn và các loại hình luật

7.3. Mối quan hệ giữa luật pháp và thể chế chính trị

7.4. Cấu trúc của hệ thống tòa án

7.5. Chức năng của tòa án

7.6. Đảm bảo sự độc lập của bộ máy tư pháp

## CHƯƠNG 8: ĐẢNG PHÁI CHÍNH TRỊ VÀ HỆ THỐNG ĐẢNG PHÁI

8.1. Khái niệm đảng phái chính trị

8.2. Sự ra đời của các đảng phái chính trị

8.3. Chức năng của đảng phái chính trị

8.4. Cách thức phân biệt đảng phái chính trị với các nhóm lợi ích

8.5. Hệ thống đảng phái

8.6. Cách thức phân biệt “nhóm áp lực”, “nhóm lợi ích” và “đảng phái”

8.7. Loại hình và vai trò của các nhóm lợi ích

## CHƯƠNG 9: BẦU CỬ, CÔNG LUẬN VÀ TRUYỀN THÔNG

9.1. Chức năng của bầu cử

9.2. Các loại hình bầu cử

9.3. Hệ thống bầu cử

9.4. Công luận (*Public opinion*)

9.5. Mối quan hệ giữa truyền thông đại chúng và chính trị

## 12. Lịch trình tổ chức dạy học

Tuần	Nội dung chính	Tài liệu chính cần đọc	Ghi chú
Tuần 1	Nhập môn thể chế chính trị thế giới	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới</i>	

		<i>Từ điển thuật ngữ chính trị Pháp-Việt</i>	
Tuần 2	Một số khái niệm cơ bản	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Từ điển thuật ngữ chính trị Pháp-Việt</i>	
Tuần 3	Phân loại thể chế chính trị thế giới	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Từ điển thuật ngữ chính trị Pháp-Việt</i>	
Tuần 4	Phân loại thể chế chính trị thế giới	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới</i>	
Tuần 5	Hiến pháp	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Hiến pháp Hợp chúng quốc Hoa Kỳ</i>	
Tuần 6	Cơ quan lập pháp	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Thể chế chính trị thế giới</i>	
Tuần 7	Thi giữa kỳ		
Tuần 8	Cơ quan hành pháp	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Thể chế chính trị thế giới</i>	
Tuần 9	Luật pháp và Cơ quan tư pháp	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Phương thức hoạt động của tòa án Hoa Kỳ</i>	
Tuần 10	Đảng phái chính trị và hệ thống đảng phái	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Thể chế chính trị thế giới</i>	
Tuần 11	Bầu cử, công luận và truyền thông	<i>Tìm hiểu thể chế chính trị thế giới Thể chế chính trị</i>	
Tuần 12	Thuyết trình nhóm		
Tuần 13	Thuyết trình nhóm		
Tuần 14	Thuyết trình nhóm		
Tuần 15	Thi hết học phần		

**KHOA QUỐC TẾ HỌC**

**BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN**